**ĐỀ ĐẠT**

**Myhoathai123@gmail.com**

| **PHÒNG GD & ĐT LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK II**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  ***(Không kể thời gian phát đề)*** |
| --- | --- |

| **STT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1**  **2** | **Đọc hiểu**  (Ngữ liệu ngoài SGK đang học) | Văn bản truyện | 01 câu 1,0 điểm | 01 câu 1,0 điểm | 01 câu 1,5 điểm |  | **50%** |
| Tiếng Việt  - Từ đa nghĩa  - Từ đồng âm | 01 câu  0,5 điểm | 01 câu  1,0 điểm |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay vụ việc. |  |  |  | 01 câu  5,0 điểm | **50%** |
| **Số câu** | | | **02** | **02** | **01** | **01** | **06** |
| **Số điểm** | | | **1,5** | **2,0** | **1,5** | **5,0** | **10,0** |
| **Tỉ lệ** | | | **15%** | **20%** | **15%** | **50%** | **100%** |

| **PHÒNG GD & ĐT LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK II**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  ***(Không kể thời gian phát đề)*** |
| --- | --- |

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I** | **Đọc - hiểu**  (Ngữ liệu ngoài SGK đang học) | - Văn bản truyện.  - Tiếng Việt: Từ đa nghĩa, từ đồng âm | **Nhận biết:**  - Thể loại, phương thức biểu đạt chính, ngôi kể của văn bản.  - Từ đồng âm, từ đa nghĩa trong câu văn.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa của các chi tiết, hình ảnh tiêu biểu trong văn bản.  - Hiểu được nghĩa của từ trong ngữ cảnh.  - Hiểu được từ đồng âm hay đa nghĩa qua cách hiểu nghĩa của từ.  **Vận dụng**:  - Rút ra được thông điệp, bài học từ văn bản. | 02 câu | 02 câu | 1,5 câu |  |
| **II** | **Tạo lập văn bản** | Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay vụ việc. | Biên bản đảm bảo về hình thức, bố cục; về nội dung, thông tin đầy đủ, trung thực, có trọng tâm. |  |  |  | 01câu |
| **Tổng điểm** | | |  | **1,5** | **2,0** | **1,5** | **5,0** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***15%*** | ***20%*** | ***15%*** | ***50%*** |

| **PHÒNG GD & ĐT LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024** | **ĐỀ KIỂM TRA GIŨA HK II**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  ***(Không kể thời gian phát đề)*** |
| --- | --- |

**I. ĐỌC - HIỂU:** **(5,0 điểm)** Đọc văn bản sau và trả lời các yêu cầu bên dưới:

**HỘP KEM**

*“Chị ơi, xin lỗi, chị có thể đổi lại cho em hộp kem loại năm ngàn được không ạ?”*

*Cô chủ quán lộ rõ vẻ khó chịu khi đang định đặt hộp kem loại mười ngàn xuống cho vị khách nhỏ.*

*Như không để ý đến ánh mắt xem thường của cô gái bán kem, chỉ một loáng, cậu bé đã ăn hết hộp kem. Tiến đến quầy trả tiền với tờ mười ngàn duy nhất trên tay, cậu bé nói nhỏ với cô gái: “Chị vui lòng gửi phần tiền còn lại cho bác có đứa con nhỏ đang đứng trước cửa quán giúp em nhé!”*

*Nói xong, cậu bé quay lưng bước ra. Cô gái chợt lặng người nhìn ra cửa, nơi người đàn ông mù đang gẩy đàn, đứng cạnh là đứa con gái bé nhỏ đang hát mà ít phút trước đó đã bị cô mời ra khỏi quán.*

*(Theo Quà tặng cuộc sống)*

**Câu 1: *(1,0 điểm)*** Xác định ngôi kể và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

**Câu 2: *(1,0 điểm)*** Tại sao cậu bé không tận tay mình đưa tiền cho hai cha con người đàn ông mù mà lại nhờ đến cô chủ quán?

**Câu 3: *(0,5 điểm)***  Xét về từ đa nghĩa, từ “**mù**”trong câu sau là nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

*Cô gái chợt lặng người nhìn ra cửa, nơi người đàn ông* ***mù*** *đang gẩy đàn, đứng cạnh là đứa con gái bé nhỏ.*

**Câu 4 *(1,0 điểm) Đọc kĩ hai câu sau***

*(1) Bố em đang* ***đào*** *đất sau vườn.*

*(2) Mỗi dịp tết đến, nhà em mua một cành* ***đào*** *về chưng tết.*

a/ Giải nghĩa từ “**đào”** ở từng câu trên.

b/ Từ **“đào**” ở hai câu trên là từ đồng âm hay từ đa nghĩa?

**Câu 5: *(1,5 điểm)*** Viết đoạn văn (khoảng 3-5 câu) nêu thông điệp mà văn bản trên muốn nhắn nhủ đến mọi người trong cuộc sống.

**II. VIẾT (5.0 điểm)** Giả sử trong một cuộc họp lớp hay trong tiết sinh hoạt lớp, em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc họp hay tiết sinh hoạt ấy.

------------------------- Hết -------------------------

| **PHÒNG GD & ĐT LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ**  **NĂM HỌC: 2023– 2024** | **HD CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |
| --- | --- |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- GV vận dụng hướng dẫn chấm phải chủ động, linh hoạt, tránh cứng nhắc, máy móc và phải biết cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể, cần khuyến khích những bài làm thể hiện rõ cảm xúc chân thật trong bài.

- GV cần đánh giá bài làm của học sinh một cách tổng thể ở từng câu và cả bài, không đếm ý cho điểm, đánh giá bài làm của học sinh trên cả hai phương diện: kiến thức và kỹ năng.

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| --- | --- | --- |
| **I. Đọc- hiểu**  **(5,0 điểm)** | **Câu 1:**  **-** Ngôi kể: Thứ nhất  **-** Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.  **Câu 2:** Vì cậu bé muốn cô chủ quán thấy cái sai của mình, khi cô có thái độ không đúng với người khác. (xem thường cậu bé, cách đối xử với hai cha con người đàn ông mù)  **Câu 3:** Nghĩa gốc  **Câu 4:** a/ Đào (1): chỉ một hành động bổ xuống đất.  Đào (2): tên một loại cây hoa.  b/ Là hai từ đồng âm.  **Câu 5:** Gợi ý:  - Cần có thái độ ứng xử nhã nhặn với mọi người xung quanh. Không nên nhìn người khác qua vẻ bên ngoài để đánh giá họ.  - Không nên xem thường người khác, đặc biệt đối với người người có hoàn cảnh khó khăn.  - Biết quan tâm, giúp đỡ người khó khăn bằng khả năng của mình.  ……………………………………………………….……… | 0,5đ  0,5đ  1,0đ  0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ  1,5đ |
| **II. Tạo lập văn bản.**  **(5,0 điểm)** | **YÊU CẦU:**  ***1. Hình thức, kĩ năng:***  - Làm đúng kiểu bài: Viết biên bản.  ***-*** Biên bản phải đảm bảo 3 phần: Phần mở đầu, phần nội dung, phần kết thúc.  - Trình bày rõ ràng theo thứ tự từng phần, hạn chế tối đa lỗi chính tả, không bôi xóa…  **2. *Về nội dung:*** Học sinh trình bày biên bản theo bố cục sau:  a/ Phần đầu:  - Quốc hiệu, tiêu ngữ.  - Tên văn bản.  - Thời gian, địa điểm.  - Thành phần tham dự.  - Người chủ trì (chủ tọa).  - Người ghi BB (Thư kí).  b/ Phần chính: Thông tin chi tiết chính xác theo diễn biến cuộc họp hay tiết sinh hoạt lớp.  c/ Phần cuối:  - Thời điểm kết thúc cuộc họp hay tiết sinh hoạt lớp.  - Chữ kí xác nhận của thư kí. | 1,0 đ  3,0 đ  1,0 đ |